

Số: 82/2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
bộ máy của Bệnh viện Đa khoa Hải Dương
trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/BYT-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 132/TTr-SYT ngày 19 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Hải Dương trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

Bệnh viện Đa khoa Hải Dương là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế;

Quy mô bệnh: Là bệnh viện đa khoa hạng I;

Bệnh viện có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Bệnh viện có chức năng khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe cán bộ trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận; tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật; hợp tác quốc tế; và thực hiện các dịch vụ công về y tế theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh

a) Thực hiện tiếp nhận, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa cho người dân trên địa bàn thành phố và khu vực lân cận, kể cả người nước ngoài theo quy định.

b) Tổ chức khám bệnh, điều trị nội trú, điều trị ngoại trú, điều trị nội trú ban ngày thuộc tất cả các chuyên khoa theo phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền cho phép; mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân, kể cả người nước ngoài.

c) Tổ chức khám sức khỏe, chứng nhận sức khỏe theo quy định của Nhà nước.

d) Áp dụng, triển khai các kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân theo quy định của Bộ Y tế.

đ) Triển khai các dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu; dịch vụ kỹ thuật cao đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân và người nước ngoài.

e) Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ xa theo phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền cho phép.

g) Phối hợp thực hiện giám định sức khỏe khi Hội đồng Giám định Y khoa thành phố hoặc cơ quan bảo vệ pháp luật trung cầu.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế

a) Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo các cán bộ y tế ở bậc sau đại học, đại học, cao đẳng.

b) Bệnh viện là cơ sở hướng dẫn thực hành cho nhân viên y tế đảm bảo đủ điều kiện cấp giấy phép hành nghề theo phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền cho phép.

c) Tổ chức đào tạo liên tục cho các cán bộ, nhân viên y tế trong bệnh viện và các cơ sở y tế tuyến dưới để cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn.

3. Nghiên cứu khoa học và triển khai kỹ thuật mới

a) Tổ chức nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu khoa học các đề tài y học quản lý y tế ở cấp Nhà nước, cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở.

b) Tổ chức nghiên cứu, tham gia nghiên cứu mô hình bệnh tật, dịch tễ học địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, đề xuất chính sách chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

c) Hợp tác nghiên cứu với các viện - trường, kết hợp với các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành phát triển công nghệ y sinh, kỹ thuật điều trị mới, hiện đại; ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ trong chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và quản lý bệnh viện.

d) Tổ chức, tham gia tổ chức các hội nghị khoa học tổng kết, phổ biến các đề tài nghiên cứu khoa học, kết quả, kinh nghiệm trong ứng dụng các phương pháp, kỹ thuật chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và quản lý bệnh viện.

4. Chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới

a) Tổ chức thực hiện chỉ đạo các cơ sở y tế tuyến dưới về chuyên môn kỹ thuật.

b) Thực hiện chuyển giao kỹ thuật, đào tạo cho các cơ sở y tế tuyến dưới để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho hệ thống y tế trong và ngoài thành phố.

c) Kết hợp với các cơ sở y tế tuyến dưới thực hiện chương trình và kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu trong khu vực.

5. Phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa hoặc tình trạng khẩn cấp

a) Chấp hành nghiêm sự điều động, huy động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và tổ chức thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh tại Bệnh viện hàng năm, đột xuất theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế và tình hình dịch bệnh thực tế tại địa phương, bệnh viện.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch sẵn sàng huy động, phân công nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị, thuốc, hóa chất tham gia công tác y tế trong phòng, chống thiên tai, thảm họa, cấp cứu hàng loạt, đáp ứng theo phương án phòng thủ dân sự của thành phố.

d) Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và hệ thống y tế dự phòng trong giám sát, phát hiện, điều trị ca bệnh truyền nhiễm.

đ) Tổ chức khu cách ly, khu điều trị bệnh truyền nhiễm theo mô hình bệnh truyền nhiễm tại địa phương, có đầy đủ năng lực đáp ứng tình huống dịch bệnh lớn phát sinh.

e) Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho người bệnh, cho cộng đồng, cán bộ, nhân viên, người lao động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, tai nạn sinh hoạt.



6. Hợp tác quốc tế

a) Chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, đào tạo cán bộ, triển khai các dự án hợp tác đầu tư; dự án, đề tài nghiên cứu quốc tế nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, phát triển khoa học kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

b) Cử cán bộ đi đào tạo chuyên môn, kỹ thuật; trao đổi, học tập mô hình quản lý tại các nước có nền y học phát triển. Tiếp nhận chuyên gia, học viên, sinh viên quốc tế đến công tác, làm việc và thực hành tại bệnh viện theo quy định.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo quốc tế về y tế theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh

a) Tự đánh giá chất lượng và chịu sự kiểm định chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật; xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, các dịch vụ y tế của Bệnh viện; không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Bệnh viện cung cấp.

b) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát các biện pháp đảm bảo chất lượng, an toàn trong Bệnh viện.

8. Quản lý kinh tế trong y tế

a) Quản lý tài chính theo phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Pháp luật hiện hành.

b) Thực hiện thu, chi nguồn ngân sách nhà nước, nguồn không tự chủ theo quy định luật ngân sách và nguồn tự chủ theo quy định.

c) Thực hiện mua sắm thường xuyên, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản khác theo đúng thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện xã hội hóa y tế trong các hoạt động khám, chữa bệnh theo các quy định của pháp luật có liên quan và theo thẩm quyền được phê duyệt.

e) Tuân thủ đúng nguyên tắc về tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan; thực hiện công khai, minh bạch trong thu, chi tài chính; quản lý và sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm; giải quyết đúng và kịp thời các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động.

9. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

a) Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trình các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Phối hợp tham mưu, đề xuất chế độ khám bệnh, chữa bệnh đối với cán bộ thuộc diện quản lý; chế độ đối với đội ngũ nhân viên y tế thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

c) Quản lý sức khỏe: Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe cán bộ cho các đối tượng theo quy định và theo phân cấp.

d) Tiếp nhận khám bệnh, cấp cứu, điều trị ngoại trú, nội trú theo quy định; tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ; điều trị, xử lý kịp thời diễn biến bệnh mãn tính đối với cán bộ thuộc diện quản lý khi điều trị ngoại trú; thăm khám, tư vấn, theo dõi sức khỏe tại nhà hoặc tại cơ quan đối với cán bộ thuộc diện quản lý, phối hợp quản lý theo quy định.

đ) Thực hiện, phối hợp khám phân loại sức khỏe trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và các đối tượng khác theo quy định.

e) Thực hiện cung cấp thông tin, tư vấn sức khỏe; hướng dẫn phòng, chống bệnh dịch, bệnh truyền nhiễm, vắc xin phòng bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho cán bộ thuộc diện quản lý.

g) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và tổ chức phương án bảo đảm về y tế, xử lý các tình huống cấp cứu đối với cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp khi tham gia các hội nghị, sự kiện, công tác trên địa bàn.

h) Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chế độ, chính sách về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; thực hiện chế độ thăm hỏi và tổ chức thăm hỏi cán bộ khi ốm đau, tổ chức nghỉ điều dưỡng kết hợp điều trị bệnh lý theo đúng quy định.

10. Tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động

a) Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở Y tế.

b) Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ viên chức, người lao động của Bệnh viện đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, cân đối về cơ cấu chức danh nghề nghiệp, đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo khung năng lực của Đề án vị trí việc làm theo quy định.

c) Thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng; khen thưởng, kỷ luật viên chức và người lao động hàng năm theo quy định của pháp luật. Thực hiện các chế độ chính sách cho viên chức và người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

11. Thực hiện quy định về sơ kết, tổng kết nhiệm vụ công tác; chế độ thông kê báo cáo theo quy định của Bộ Y tế, Sở Y tế và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các quy định về tự chủ theo quy định hiện hành.

13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Về lãnh đạo Bệnh viện:

Bệnh viện có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Giám đốc bệnh viện là người đứng đầu bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của bệnh viện.

Phó Giám đốc bệnh viện là người giúp việc cho Giám đốc bệnh viện về từng lĩnh vực công tác do Giám đốc bệnh viện phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc bệnh viện về những nhiệm vụ của mình. Phó Giám đốc được thay mặt Giám đốc bệnh viện giải quyết những công việc theo giấy ủy quyền của Giám đốc bệnh viện và phải báo cáo Giám đốc bệnh viện những công việc đã giải quyết.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác có liên quan tới lãnh đạo bệnh viện thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Số lượng Phó Giám đốc bệnh viện sẽ điều chỉnh theo quy định khi bệnh viện thay đổi cơ chế tự chủ (nếu có).

2. Các phòng và tương đương

a) Các phòng chức năng, gồm: 10 phòng

Phòng Tổ chức cán bộ;

Phòng Kế hoạch tổng hợp;

Phòng Tài chính kế toán;

Phòng Điều dưỡng;

Phòng Hành chính quản trị;

Phòng Vật tư - Thiết bị y tế;

Phòng Quản lý chất lượng;

Phòng Công nghệ thông tin;

Phòng Công tác xã hội;

Phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyến.

b) Các Trung tâm thuộc bệnh viện, gồm: 03 Trung tâm (tương đương cấp khoa/ phòng)

Trung tâm Tim mạch;

Trung tâm Ung bướu;

Trung tâm Bảo vệ sức khỏe cán bộ.

c) Các khoa lâm sàng, gồm: 27 khoa

Khoa Khám bệnh (có đơn nguyên Đẻ tự nguyện);

Khoa Cấp cứu;

Khoa Hồi sức tích cực và chống độc;

Khoa Nội Hô hấp;

Khoa Nội Tiêu hóa;

Khoa Thần kinh;

Khoa Đột quỵ;

Khoa Da liễu;

Khoa Nội tiết;
 Khoa Lão khoa;
 Khoa Thận - Thận nhân tạo;
 Khoa Nhi;
 Khoa Huyết học lâm sàng - Truyền máu;
 Khoa Khám, chữa bệnh kỹ thuật cao - Tự nguyện;
 Khoa Truyền nhiễm;
 Khoa Y học cổ truyền;
 Khoa Phục hồi chức năng;
 Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình - Bỏng;
 Khoa Ngoại Thần kinh - Lồng ngực - Mạch máu và Cột sống;
 Khoa Ngoại Tiêu hóa - Ổ bụng.
 Khoa Ngoại Tiết niệu - Nam học;
 Khoa Tai - Mũi - Họng;
 Khoa Mắt;
 Khoa Răng miệng;
 Khoa Hàm mặt - Phẫu thuật thẩm mỹ;
 Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức;
 Khoa Hồi sức Ngoại khoa.
 d) Các khoa cận lâm sàng, gồm: 08 khoa
 Khoa Xét nghiệm;
 Khoa Vi sinh;
 Khoa Giải phẫu bệnh;
 Khoa Chẩn đoán hình ảnh;
 Khoa Thăm dò chức năng;
 Khoa Dược;
 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
 Khoa Dinh dưỡng.

3. Về lãnh đạo các phòng và tương đương: Các phòng và tương đương thuộc Bệnh viện có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và tương đương. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định.

Điều 4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Về vị trí việc làm: Căn cứ vào quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực; Bệnh viện xây dựng Đề án vị trí việc làm, tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

2. Số lượng người làm việc: Căn cứ vào quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để lập kế hoạch số lượng người làm



việc hàng năm; tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt.

3. Bệnh viện được tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố. Bệnh viện được thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Giám đốc bệnh viện được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần bố trí lao động thường xuyên và các hoạt động dịch vụ khác; được ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác với chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để đáp ứng yêu cầu chuyên môn của đơn vị.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2025.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Hải Dương theo quy định.

2. Giao Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Hải Dương căn cứ Quyết định này để tiến hành kiện toàn tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các khoa, phòng và tương đương, xây dựng Quy chế làm việc của bệnh viện và triển khai hoạt động.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Hải Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCTUBND TP;
- UBMTTQ VN TP và các đoàn thể;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý VPHC thuộc Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND phường, xã, đặc khu;
- Kho bạc Nhà nước khu vực III;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Công báo TP; Cổng TTĐT TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NVKTGS, VX;
- Lưu: VT, Phòng NVKTGS, P.T. Nguyệt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu